

Số: 1524/STNMT-ĐĐKS

Cao Bằng, ngày 11 tháng 7 năm 2019

V/v hướng dẫn, đôn đốc Hợp tác xã Vạn Phúc khắc phục các tồn tại trong hoạt động khai thác khoáng sản tại mỏ cát, sỏi lòng sông Bằng Giang thuộc xóm Vò Đáo, xã Bé Triều và xóm Nà Mè, xã Hồng Việt, huyện Hòa An.

Kính gửi: Hợp tác xã Vạn Phúc.

Hợp tác xã Vạn Phúc được phép khai thác khoáng sản cát, sỏi lòng sông Bằng Giang thuộc xóm Vò Đáo, xã Bé Triều và xóm Nà Mè, xã Hồng Việt, huyện Hòa An theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 2734/GP-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Cao Bằng với diện tích khu vực khai thác là 10,67 ha (chiều dài lòng sông là 1,4 km), trữ lượng địa chất là 131.433 m³, công suất khai thác là 8.000 m³/năm và thời hạn khai thác là 10 năm.

Quá trình theo dõi hoạt động khai thác khoáng sản của Hợp tác xã Vạn Phúc tại mỏ cát, sỏi lòng sông Bằng Giang thuộc xóm Vò Đáo, xã Bé Triều và xóm Nà Mè, xã Hồng Việt, huyện Hòa An trong thời gian qua và theo kết quả làm việc của Thanh tra Chính phủ (Quyết định số 742/QĐ-TTCP ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Thanh tra Chính phủ) thì hoạt động khai thác khoáng sản của Hợp tác xã Vạn Phúc tại mỏ cát, sỏi lòng sông Bằng Giang thuộc xóm Vò Đáo, xã Bé Triều và xóm Nà Mè, xã Hồng Việt, huyện Hòa An còn một số tồn tại như sau:

- Chưa hoàn thành nghĩa vụ cấm mốc các điểm góc khu vực khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

- Chưa thông báo bằng văn bản về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của giám đốc điều hành mỏ về Sở Tài nguyên và Môi trường (đã khai thác khoáng sản nhưng chưa có Giám đốc điều hành mỏ đủ tiêu chuẩn).

- Chưa ký hợp đồng thuê đất để khai thác khoáng sản.

Với những lý do nêu trên, để sớm khắc phục các tồn tại đã nêu trong hoạt động khai thác khoáng sản tại mỏ cát, sỏi lòng sông Bằng Giang thuộc xóm Vò Đáo và xóm Nà Mè, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Về việc hướng dẫn Hợp tác xã Vạn Phúc thực hiện các thủ tục nhằm khắc phục các tồn tại:

1.1. Đối với việc cấm mốc giới các điểm góc khu vực được phép khai thác khoáng sản:

Sở Tài nguyên và Môi trường đã hướng dẫn Hợp tác xã Vạn Phúc thực hiện (Công văn số 1242/STNMT-KS ngày 12 tháng 7 năm 2017; Công văn số 1280/STNMT-KS ngày 12 tháng 7 năm 2018) nhưng đến nay chưa hoàn thành. Vì vậy, một lần nữa Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện nội dung này như sau:

1.1.1. Lựa chọn đơn vị thi công: Hợp tác xã Vạn Phúc lựa chọn đơn vị tư vấn thi công cắm mốc các điểm khớp góc theo tọa độ ghi trong giấy phép khai thác khoáng sản phải có giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ do Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam cấp phép.

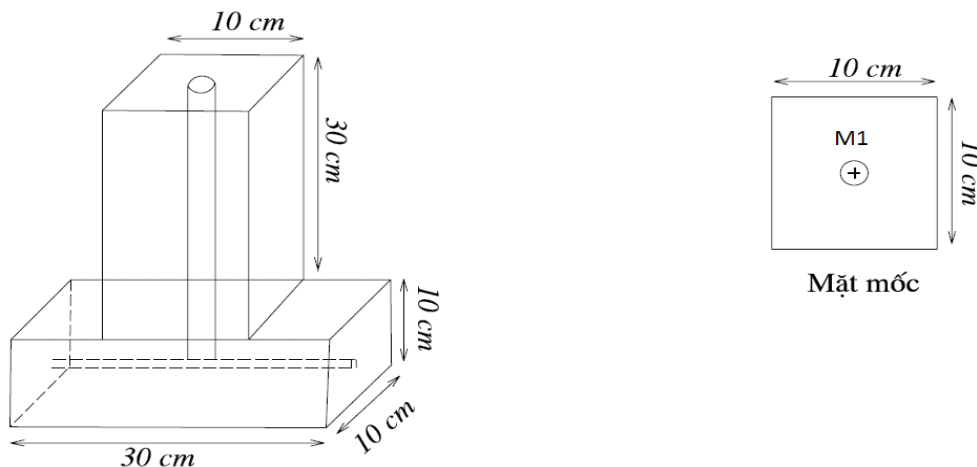
1.1.2. Hợp đồng kinh tế giữa chủ đầu tư và đơn vị thi công: Cho phép lồng ghép khối lượng, giải pháp kỹ thuật về xây dựng mốc khoan vùng khai thác khoáng sản và dự toán kinh phí vào trong nội dung của hợp đồng. Trường hợp không lồng ghép khối lượng, giải pháp kỹ thuật về xây dựng mốc vào Hợp đồng kinh tế thì phải lập phương án thi công và được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định theo quy định.

1.1.3. Các mốc được chuyển từ bản đồ cấp phép ra thực địa phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Được kết nối với lưới không chế đo vẽ của tỉnh Cao Bằng ở hệ tọa độ VN-2000, múi chiếu 30, kinh tuyến trực $105^{\circ} 45'$ (đo nối với các mốc địa chính, mốc tọa độ quốc gia trên địa bàn Tỉnh);

b) Độ chính xác của các mốc được tính như độ chính xác của điểm khống chế đo vẽ (Mục 6, Điều 7; Mục 7, Điều 10 Thông tư 25/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Bản đồ địa chính);

c) Mốc được chôn hoặc gắn tùy thuộc vào vị trí chọn chôn mốc, kích cỡ:



(Hình vẽ thể hiện hình dáng, kích thước của mốc cắm các điểm khớp góc theo tọa độ ghi trong giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản)

1.1.4. Sau khi hoàn thành việc cắm mốc các điểm góc khu vực hoạt động khoáng sản, đề nghị đơn vị thông báo bằng văn bản về Sở Tài nguyên và Môi

trường đề tổ chức kiểm tra, bàn giao mốc tại thực địa. Thành phần hồ sơ kèm theo Thông báo bằng văn bản của đơn vị bao gồm:

a) Hợp đồng kinh tế giữa chủ đầu tư và đơn vị thi công về việc thi công cắm mốc các điểm khép góc theo tọa độ ghi trong giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản;

b) Sơ đồ lưới phục vụ chuyên điểm lên thực địa;

c) Phiếu khai thác mốc phục vụ xây dựng lưới;

d) Bản mô tả vị trí mốc mới được xây dựng (mô tả vị trí chôn mốc, người dẫn đạc, vị trí, không cách giữa mốc với các vật chuẩn...);

đ) Kết quả tính toán, bình sai kết quả đo kiểm tra các mốc sau khi được xây dựng;

e) Biên bản bàn giao mốc (có đầy đủ xác nhận pháp lý của Đơn vị thi công, Chủ đầu tư, UBND xã nơi có khoáng sản);

f) Biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng giữa chủ đầu tư và đơn vị thi công về việc thi công cắm mốc các điểm khép góc theo tọa độ ghi trong giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản;

Việc đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, nghiệm thu, xác nhận Hợp tác xã Vạn Phúc đã hoàn thành nghĩa vụ cắm mốc các điểm góc khu vực được phép khai thác khoáng sản, đơn vị không phải nộp các khoản phí hoặc lệ phí nào khác. Nếu Hợp tác xã Vạn Phúc không kịp thời khắc phục sẽ bị xem xét, xử lý vi phạm hành chính việc không thực hiện cắm mốc giới khu vực khai thác khoáng sản theo Điều 36 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

1.2. Đối với việc thông báo bằng văn bản về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý của giám đốc điều hành mỏ

1.2.1. Tiêu chuẩn về Giám đốc điều hành mỏ theo quy định tại Khoản 2 Điều 62 Luật Khoáng sản:

a) Nắm vững quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

b) Nắm vững quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành, các quy định an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản;

c) Có trình độ tổ chức, quản lý, kinh nghiệm thực tế, kỹ thuật khai thác, kỹ thuật an toàn lao động, bảo vệ môi trường;

d) Giám đốc điều hành khai thác hầm lò phải là kỹ sư khai thác mỏ hoặc kỹ sư xây dựng mỏ có thời gian trực tiếp khai thác tại mỏ hầm lò ít nhất là 05 năm;

đ) Giám đốc điều hành khai thác lộ thiên phải là kỹ sư khai thác mỏ có thời gian trực tiếp khai thác tại mỏ lộ thiên ít nhất là 03 năm; trường hợp là kỹ

sư địa chất thăm dò thì phải được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ thuật khai thác mỏ và có thời gian trực tiếp khai thác khoáng sản tại mỏ lộ thiên ít nhất là 05 năm.

Giám đốc điều hành khai thác lộ thiên mỏ không kim loại không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, khai thác bằng phương pháp thủ công khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thì phải có trình độ trung cấp khai thác mỏ và có thời gian trực tiếp khai thác khoáng sản tại mỏ lộ thiên ít nhất là 02 năm; trường hợp có trình độ trung cấp địa chất thăm dò thì phải được tập huấn về kỹ thuật khai thác mỏ và có thời gian trực tiếp khai thác khoáng sản tại mỏ lộ thiên ít nhất là 03 năm.

1.2.2. Văn bằng đào tạo của Giám đốc điều hành mỏ theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ:

a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc tương đương thuộc chuyên ngành kỹ thuật mỏ, xây dựng mỏ đối với mỏ khai thác bằng phương pháp hầm lò;

b) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc tương đương thuộc chuyên ngành kỹ thuật mỏ, xây dựng mỏ, kỹ thuật địa chất đối với mỏ khai thác bằng phương pháp lộ thiên;

c) Bằng tốt nghiệp cao đẳng, tốt nghiệp trung cấp hoặc tương đương thuộc chuyên ngành kỹ thuật mỏ, kỹ thuật địa chất đối với mỏ khai thác bằng phương pháp lộ thiên khoáng sản không kim loại không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp thủ công.

1.2.3. Thành phần hồ sơ thông báo Giám đốc điều hành mỏ theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ gồm:

- Văn bản thông báo Giám đốc điều hành mỏ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

- Sơ yếu lý lịch Giám đốc điều hành mỏ (*Tham khảo Mẫu Phụ lục kèm theo Thông tư số 15/2009/TT-BCT ngày 25 tháng 6 năm 2009 của Bộ Công thương*);

- Quyết định bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ;

- Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền);

- Bản sao các văn bằng chứng chỉ chuyên môn có liên quan của Giám đốc điều hành mỏ;

Hồ sơ thông báo Giám đốc điều hành mỏ gồm những thành phần nêu trên được lập thành 01 bộ và gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để được kiểm tra, chấp thuận bằng văn bản theo quy định của pháp luật.

Việc Hợp tác xã Vạn Phúc đề nghị cơ quan có thẩm quyền chấp thuận Giám đốc điều hành mỏ cát, sỏi lòng sông xóm Vò Đáo và xóm Nà Mè, đơn vị không phải nộp các khoản phí hoặc lệ phí nào khác. Nếu Hợp tác xã Vạn Phúc không kịp thời khắc phục sẽ bị xem xét, xử lý vi phạm hành chính theo Điều 38

Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

1.3. Về việc ký hợp đồng thuê đất

1.3.1. Bước thứ nhất, theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai thì dự án khai thác khoáng sản mỏ cát, sỏi lòng sông Bằng Giang thuộc xóm Vò Đáo, xã Bé Triều và xóm Nà Mè, xã Hồng Việt, huyện Hòa A không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất và theo quy định tại Điều 73 Luật Đất đai thì để có thể tiến tới ký hợp đồng thuê đất để khai thác khoáng sản, việc trước tiên là trên cơ sở Giấy phép khai thác khoáng sản đã được cấp, Hợp tác xã Vạn Phúc phải làm việc trực tiếp với các chủ sử dụng đất để thực hiện thủ tục nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

1.3.2. Bước thứ hai, xác định việc sử dụng đất để khai thác khoáng sản của đơn vị có thuộc kế hoạch sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt hay không? Đề nghị Hợp tác xã Vạn Phúc liên hệ với UBND huyện Hòa An (thông qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) để làm rõ việc sử dụng đất để khai thác khoáng sản tại mỏ cát, sỏi lòng sông Bằng Giang thuộc xóm Vò Đáo, xã Bé Triều và xóm Nà Mè, xã Hồng Việt, huyện Hòa A đã có trong kế hoạch sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt chưa? Nếu chưa thì đề nghị Hợp tác xã Vạn Phúc làm thủ tục với UBND huyện Hòa An để đăng ký bổ sung danh mục công trình, dự án thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất của huyện Hòa An. Sau khi UBND huyện Hòa An gửi thông tin, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tổng hợp, trình UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt kế hoạch sử dụng đất (bổ sung) theo quy định.

1.3.3. Bước thứ ba, lập hồ sơ xin thuê đất để khai thác khoáng sản. Hồ sơ gồm:

a) Đơn xin thuê đất (bản chính): Nội dung đơn xin thuê đất được lập theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (được gửi kèm theo Công văn này).

b) Bộ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; chứng từ nộp tiền vào ngân sách Nhà nước và biên lai chi trả tiền cho các chủ sử dụng đất (bản chính hoặc bản sao có công chứng).

c) Dự án đầu tư kèm theo quyết định phê duyệt và Giấy chứng nhận đầu tư của dự án (bản sao).

d) Giấy phép khai thác khoáng sản kèm theo bản đồ khu vực cấp phép khai thác khoáng sản (bản sao).

e) Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án kèm theo quyết định phê duyệt (bản sao).

g) Trích đo bản đồ khu đất xin thuê tỷ lệ 1/1.000 hoặc 1/500 (dạng giấy và dạng số) được thành lập bằng phần mềm Microstation, hệ tọa độ VN 2000 thể hiện đầy đủ các yếu tố hiện trạng, diện tích, ranh giới xin thuê đất. Để thực hiện

việc trích đo, Hợp tác xã Vạn Phúc có thể thuê những đơn vị tư vấn có giấy phép hành nghề đo đạc bản đồ để thực hiện.

Hồ sơ xin thuê đất gồm các thành phần nêu trên được lập thành 02 bộ và nộp trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường (Số 126, phố Bé Văn Đàn, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng) để được xem xét, tiếp nhận, giải quyết theo quy định.

Về phí và lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính xin thuê đất để khai thác khoáng sản là 02 triệu đồng/trường hợp.

Chi tiết về quy trình giải quyết, thời gian giải quyết (bao gồm các bước giải quyết và thời gian cụ thể từng bước), các biểu mẫu trong thành phần hồ sơ được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường (<http://tnmtcaobang.gov.vn/>).

2. Yêu cầu Hợp tác xã Vạn Phúc khẩn trương thực hiện việc khắc phục các tồn tại trong hoạt động khai thác khoáng sản tại mỏ cát, sỏi lòng sông Bằng Giang thuộc xóm Vò Đáo, xã Bé Triều và xóm Nà Mè, xã Hồng Việt, huyện Hòa An như đã nêu ở trên và hoàn thành, báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 15 tháng 8 năm 2019.

Sau ngày 15 tháng 8 năm 2019 nếu Hợp tác xã Vạn Phúc không thực hiện hoặc thực hiện không hoàn thành, không khắc phục dứt điểm các tồn tại trong hoạt động khai thác khoáng sản tại mỏ cát, sỏi lòng sông Bằng Giang thuộc xóm Vò Đáo, xã Bé Triều và xóm Nà Mè, xã Hồng Việt, huyện Hòa A thì Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ triển khai thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật (kể cả đình chỉ khai thác, tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác khoáng sản...).

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo và yêu cầu Hợp tác xã Vạn Phúc khẩn trương, nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

Bản điện tử:

- UBND tỉnh Cao Bằng (b/c);
- UBND huyện Hòa An;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Quản lý đất đai;
- Website Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, ĐĐ&KS.

GIÁM ĐỐC

Thái Hồng Thịnh

Mẫu số 01. Đơn xin cho thuê đất

(Ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày..... thángnăm

ĐƠN¹

Kính gửi: Ủy ban nhân dân²

1. Người xin giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất³
.....
2. Địa chỉ/trụ sở chính:.....
3. Địa chỉ liên hệ:.....
4. Địa điểm khu đất:.....
5. Diện tích (m²):.....
6. Để sử dụng vào mục đích:⁴
7. Thời hạn sử dụng:.....
8. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất (nếu có) đầy đủ, đúng hạn;
Các cam kết khác (nếu có).....

Người làm đơn

(ký và ghi rõ họ tên)

¹ Ghi rõ đơn xin giao đất hoặc xin thuê đất hoặc xin chuyển mục đích sử dụng đất

² Ghi rõ tên UBND cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

³ Ghi rõ họ, tên cá nhân xin sử dụng đất/cá nhân đại diện cho hộ gia đình/cá nhân đại diện cho tổ chức; ghi thông tin về cá nhân (số, ngày/tháng/năm, cơ quan cấp Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu...); ghi thông tin về tổ chức (Quyết định thành lập cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế...)

⁴ Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư hoặc văn bản chấp thuận đầu tư thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy chứng nhận đầu tư hoặc văn bản chấp thuận đầu tư